

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH: CNKT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

**1. Tên học phần:** Tiếng Anh ngành CNKT công trình xây dựng

Tiếng Việt: *Tiếng Anh ngành CNKT công trình xây dựng*

Tiếng Anh: *English on Buildings Construction*

**Mã số học phần:** ĐHCQ0153

**Số tín chỉ học phần:** 2 (2,0)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết: 30 giờ; Tự học: 70 giờ

**2. Đơn vị quản lý học phần:**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS: Ngô Hải Yên

2. ThS: Vũ Thị Thái

2.2. Bộ môn: Ngoại ngữ

2.3 Khoa: Khoa học cơ bản

**3. Điều kiện học học phần:**

Sinh viên học xong học phần tiếng Anh cơ bản 1, 2 và các môn cơ sở chuyên ngành.

**4. Mục tiêu của học phần:**

Cung cấp cho sinh viên ngành CNKT công trình xây dựng từ vựng và cấu trúc ngữ pháp được sử dụng phổ biến trong tài liệu chuyên ngành hiện nay bằng tiếng Anh.

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Hiểu biết được những kiến thức chuyên môn CNKT công trình xây dựng bằng tiếng Anh.

4.1.2. Hiểu biết cơ bản về các từ vựng tiếng Anh thuộc chuyên ngành CNKT công trình xây dựng (tùy thuộc vào từng chủ đề).

4.1.3. Hiểu biết về cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh hay dùng trong ngành CNKT công trình xây dựng (tùy thuộc vào từng chủ đề).

**4.2. Kỹ năng:**

4.2.1. Ghi nhớ từ vựng theo từng chủ đề

4.2.2. Ghi nhớ cấu trúc ngữ pháp theo từng chủ đề.

4.2.3. Đọc và dịch các tài liệu thuộc lĩnh vực CNKT công trình xây dựng.

### 5. Chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Áp dụng kiến thức cơ sở ngành trong việc đọc và hiểu tài liệu chuyên ngành CNKT công trình xây dựng bằng Tiếng Anh.
2. Phát triển được tính năng sáng tạo và nghiêm túc trong quá trình học tập và làm việc.
3. Có kỹ năng sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc.
4. Khả năng làm việc độc lập, nhóm.

### 6. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần gồm 14 đơn vị bài học đề cập đến những kiến thức về: cấu kiện của một tòa nhà, dầm, cột và cấu kiện chịu nén, móng, sự lún của nền móng, khung, mái, xi măng, cốt liệu, cốt thép, sự đổ bê tông, các cấu kiện đúc sẵn, sự đóng cọc, sự khoan. Các cấu trúc ngữ pháp về câu bị động, động từ khuyết thiếu, câu điều kiện, động từ nguyên mẫu, cụm danh từ ghép, câu "nguyên nhân - kết quả", mệnh đề quan hệ xác định, mệnh đề quan hệ không xác định, mệnh đề quan hệ rút gọn, danh động từ.

### 7. Cấu trúc nội dung học phần:

Đề mục	Nội dung	Tổng			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
<b>Unit 1</b>	<b>The structural elements of a building</b>	2			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
1.1	Grammar: -Intransitive and transitive verbs		1		
1.2.	Reading comprehension		1		
<b>Unit 2</b>	<b>Beams</b>	2			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
2.1	Grammar: -Passive voice: present simple, past simple		1		
2.2	Reading comprehension.		1		
<b>Unit 3</b>	<b>Columns and other compression members</b>	2			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
3.1	Grammar -Passive voice: present continuous, past continuous		1		
3.2	Reading comprehension		1		
<b>Unit 4</b>	<b>Footing</b>	2			4.1.1; 4.1.2



Đề mục	Nội dung	Tổng			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
4.1	Grammar: -Past Perfect & Past perfect continous		1		4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
4.2	Reading comprehension.		1		
<b>Unit 5</b>	<b>Settlement of foundation</b>	<b>2</b>			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
5.1	Grammar: -Passive voice: future tense		1		
5.2	-Reading comprehension.		1		
<b>Unit 6</b>	<b>Frames</b>	<b>2</b>			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
6.1	Grammar: -Must, have to, should, ought to		1		
6.2	Reading comprehension		1		
<b>Unit 7</b>	<b>Roofs</b>	<b>2</b>			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
7.1	Grammar: -The conditional sentences: type 1 and type 2		1		
7.2	Reading comprehension		1		
<b>Test</b>	<b>Mid-term test</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
<b>Unit 8</b>	<b>Cements</b>	<b>2</b>			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
8.1	Grammar: Infinitives		1		
8.2	Reading comprehension		1		
<b>Unit 9</b>	<b>Aggregates</b>	<b>2</b>			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
9.1	Grammar: - Compound nouns - Cause and effect sentences		1		
9.2	Reading comprehension		1		
<b>Unit 10</b>	<b>Reinforcing steels</b>	<b>2</b>			4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
10.1	Grammar: -Definitive Relative clauses		1		

50N  
 TRU  
 ĐAI  
 HONG  
 QUAN

Đề mục	Nội dung	Tổng			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
10.2	Reading comprehension.		1		
<b>Unit 11</b>	<b>Placing concrete</b>	<b>2</b>			
11.1	Grammar: -Indefinitive Relative clauses		1		4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
11.2	Reading comprehension		1		
<b>Unit 12</b>	<b>Precast Units</b>	<b>2</b>			
12.1	Grammar: -Reduced relative clauses		1		4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
12.2	Reading comprehension		1		
<b>Unit 13</b>	<b>The driving of piles</b>	<b>2</b>			
13.1	Grammar: -The conditional sentences: type 3		1		4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
13.2	Reading comprehension		1		
<b>Unit 14</b>	<b>Drilling</b>	<b>2</b>			
14.1	Grammar: Gerund		1		4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3
14.2	Reading comprehension		1		
<b>Review</b>	<b>Review Unit 1-14</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		4.1.1; 4.1.2 4.1.3; 4.2.1 4.2.2; 4.2.3

### 8. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm.
- Giảng dạy theo hướng giao tiếp.
- Giảng viên hướng dẫn, sinh viên tự nghiên cứu.

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12.

### 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:



### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà ...	Dự lớp theo quy định; Tham gia thảo luận; chuẩn bị nội dung tự học theo yêu cầu của giảng viên	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Thi viết ( Trắc nghiệm + Tự luận) (60 phút)	30%	lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
3	Thi kết thúc học phần	Thi viết ( Trắc nghiệm + Tự luận) (60 phút)	60%	

### 10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

## 11. Tài liệu học tập, tham khảo:

### 11.1. Tài liệu chính: (TLC)

[1]. GS Võ Như Cầu, **Tiếng Anh trong xây dựng và kiến trúc (English on Buildings and Architectures)**, Nhà xuất bản Xây dựng, Hà Nội, 2011.

### 11.2. Tài liệu tham khảo: (TLTK)

[1]. Raymond Murphy, **English Grammar in Use**, Fourth edition, Cambridge University Press, 2012.

## 12. Hướng dẫn tự học của học phần:

Bài	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	<b>The structural elements of a building</b>	1	1		-TLC [1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 1.
	1.2. Grammar				
	1.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 2, 5, 7, 9, 15.

Bài	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
2	<b>Beams</b> 2.1. Grammar	1	1		-TLC[1]: chuẩn bị từ vựng bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 5.
	2.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 42.
3	<b>Columns and other compression members</b> 3.1. Grammar	1	2		-TLC[1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 6.
	3.2. Reading comprehension	1	1		-TLTK [1]: làm bài tập unit 42.
4	<b>Footing</b> 4.1. Grammar	1	1		-TLC [1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 7.
	4.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 43.
5	<b>Settlement of foundation</b> 5.1. Grammar	1	1		-TLC[1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 8.
	5.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 44.
6	<b>Frames</b> 6.1. Grammar	1	1		TLC[1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 9.
	6.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 31, 32, 33, 34.
7	<b>Roofs</b> 7.1. Grammar	1	1		TLC [1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 11.
	7.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit



Bài	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
					38.
<b>Test</b>	<b>Mid-term test</b>	1	1		Ôn tập từ bài 1 đến bài 7.
<b>8</b>	<b>Cements</b> 8.1. Grammar	1	1		-TLC [1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 14.
	8.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 54, 55, 59, 61.
<b>9</b>	<b>Aggregates</b> 9.1: Grammar	1	1		-TLC [1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 15.
	9.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 103.
<b>10</b>	<b>Reinforcing steels</b> 10.1. Grammar	1	1		-TLC[1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 16.
	10.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 92, 94.
<b>11</b>	<b>Placing concrete</b> 11.1. Grammar	1	1		-TLC[1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 17.
	11.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK[1]: làm bài tập unit 95, 96.
<b>12</b>	<b>Precast Units</b> 12.1. Grammar	1	1		-TLC[1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 18.
	12.2. Reading comprehension	1	2		-TLTK [1]: làm bài tập unit 97.
<b>13</b>	<b>The driving of piles</b> 13.1. Grammar	1	1		-TLC[1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 19.
	13.2. Reading	1	1		

Bài	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
	comprehension				-TLTK [1]: làm bài tập unit 40.
14	<b>Drilling</b> 14.1.Grammar	1	1		-TLC[1]: chuẩn bị từ vựng cho bài đọc, tìm hiểu cấu trúc câu phần Grammar của Unit 20.
	14.2.Reading comprehension	1	1		-TLTK [1]: làm bài tập unit 53, 57, 58, 60.
Review	<b>Ôn tập KTHP</b>	1	1		Làm bài tập trong Test bank.

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



*[Signature]*  
TS. Hoàng Hùng Thắng

*[Signature]*

ThS. Bùi Thị Huyền

*[Signature]*

ThS. Ngô Hải Yến